TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN** **Bản án số: 529/2019/HSST** **Ngày: 9/10/2019**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Mai Thị Hồng Thái
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Trương Bế Thiện
2. Bà Nguyễn Thị Thu
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh Loan - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên tòa:* Ông Phan Thanh Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 9 tháng 10 năm 2019, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 530/2019/HSST ngày18/9/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 540/2019/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Duy Q, tên gọi khác: không; sinh ngày 14 tháng 7 năm 1991; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm Đồng Vĩ, xã Bàn Đạt, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam;Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Duy Â(đã chết) con bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1964; Gia đình có 4 anh chị em, bị cáo là con thứ 4; Vợ: Đặng Thị N, sinh năm 1992; Có 02 con: Lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2018;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/7/2019 đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên;

(Có mặt tại phiên toà).

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1964

Địa chỉ: Xóm Đồng Vĩ, xã Bàn Đạt,huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên;

(Có mặt tại phiên toà).

+ Người chứng kiến:

1. Ông Trần Thanh B, sinh năm 1956,

2. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1971,

Đều trú tại: Tổ 12, phường Tân Thịnh, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 15 phút ngày 17 tháng 7 năm 2019, tổ công tác Công an phường Tân Thịnh, thành phố Thái Nguyên làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 20 của phường đã phát hiện một nam thanh niên có biểu hiện liên quan đến ma túy.

Tổ công tác yêu cầu nam thanh niên đứng lại để kiểm tra, nam thanh niên khai tên là Vũ Duy Q, sinh năm 1991; Trú tại Xóm Đồng Vĩ, xã Bàn Đạt,huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên;

Qua kiểm tra Q tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 gói giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng, Q khai đó là Heroine Q vừa mua được của 01 nam thanh niên không quen biết ở khu vực bệnh viện Lao Phổi Thái Nguyên với giá 100.000đồng để sử dụng cho bản thân.

Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong thu giữ vật chứng vật chứng theo quy định. Ngoài ra tổ công tác còn thu giữ của Q 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave, BKS 20 G1 – 233.83 và 01 điện thoại di động NOKIA(BL 34-39)

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, tiến hành cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Q có khối lượng là **0,145 gam** (BL 31)và lấy mẫu gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 1074/KL- KTHS ngày 25 tháng 7 năm 2019 của phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của Q ngày 17/7/2019 gửi đến giám định là chất ma túy, loại Heroine có khối lượng là **0,145 gam** (BL 43);

Tại cơ quan điều tra Vũ Duy Q khai nhận: Khoảng 9 giờ 45 phút ngày 17/7/2019 Q điều khiển xe mô tô BKS 20 G1 – 233.83 từ nhà đến khu vực cổng bệnh viện Lao phổi thuộc tổ 20 phường Tân Thịnh, thành phố Thái Nguyên với mục đích mua Heroine với mục đích tìm mua Heroine để sử dụng, khi đến nơi Q để xe ở cổng rồi đi bộ vào sân bệnh viện thì gặp một nam thanh niên không quen biết, qua giao dịch Q mua của nam thanh niên đó 01 gói Heroine

được gói bằng giấy bạc màu trắng với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được Heroine Q cất giấu gói Heroine vào túi quần bên phải đang mặc rồi đi tìm chỗ vắng người qua lại để sử dụng. Khi ra đến cổng Bệnh viện Lao phổi thì bị tổ công tác của Công an phường Tân Thịnh, thành phố Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 522 /CT-VKSTPTN ngày 15/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã quyết định truy tố Vũ Duy Q về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như lời khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng mô tả. Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Kết thúc phần thẩm vấn, tại phần tranh luận, vị Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên giữ quyền công tố đã công bố bản luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Duy Q: Từ 15 đến 18 tháng tù;

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo;

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Không có căn cứ xác định xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đen bạc, BKS: 20 G1 – 233.83 là của bà Nguyễn Thị L (Mẹ bị cáo Q) nên Tịch thu 01 xe mô tô nhãn hiệu hiệu Wave màu đen bạc, BKS: 20 G1 – 233.83 ; SK: HC 12E 5426845; SM: 1217DY 426653 Xe có 02 gương chiếu hậu đã qua sử dụng ; Loại xe: Hai bánh từ 50- 175 cm^3 số loại: WAVE Dung tích xi lanh 97 sung quỹ nhà nước

- Tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ký hiệu Q bên trong chứa ma túy và vỏ bao mẫu hoàn lại sau giám định, mặt sau bì có 02 dấu tròn của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên và các chữ ký của Ma Nhật Anh, Trần Đức Thủy.

- Tạm giữ 01điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu trắng, đen có số seri: 357680011272281 để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí HSST vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo Q và bà L có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận việc truy tố xét xử là không oan, đúng người, đúng tội. Lời nói sau cùng của bị cáo xin được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về là người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên và kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Duy Q không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2].Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Vũ Duy Q thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện.Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà là khách quan phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, với vật chứng đã thu được, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ xác định: Hồi 10 giờ 15 phút ngày 17 tháng 7 năm 2019, tại tổ 20 của phường Tân Thịnh, thành phố Thái Nguyên Vũ Duy Q có hành vi tàng trữ **0,145 gam** Heroine để sử dụng cho bản thân thì bị cơ quan Công an phườngTân Thịnh, thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi, ý thức của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội " Tàng trữ trái phép chất ma tuý" tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3]. Bản cáo trạng số 522/CT-VKSTPTN ngày 15/9/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo Vũ Duy Q về tội danh và điều luật viện dẫn là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều 249 quy định:

Nội dung Điều luật quy định như sau:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau dây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a,……

c, ...Heroine.....có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

[4] Về tính chất, mức độ hành vi: Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc dược của Nhà nước gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe, kinh tế xã hội, nhưng do bản thân nghiện ma túy nên đã dẫn đến phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xét xử bằng pháp luật hình sự và có một mức án phù hợp, buộc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe phòng chống tội phạm chung.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, là người nghiện ma túy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ Luật hình sự năm 2015.

Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe và phòng ngừa tội phạm chung. Mức hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị trong phần luận tội là phù hợp.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, bản thân là người nghiện ma túy, biên bản xác minh và lời khai của bị cáo tại phiên tòa xác định bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập gì nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Q không có chứng cứ gì chứng minh xe mô tô nhãn hiệu Wave, BKS 20 G1 – 233.83 là của

mẹ bị cáo mua cho bị cáo cũng như lời khai của bà Nguyễn Thị L khai chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave, BKS 20 G1 – 233.83 là của bà L mua cho bị cáo, do không có chứng cứ chứng minh chiếc xe môtô nhãn hiệu Wave, BKS 20 G1 – 233.83 là của bà L nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu 01 xe mô tô nhãn hiệu hiệu Wave màu đen bạc, BKS: 20 G1 – 233.83 ; SK: HC 12E 5426845; SM: 1217DY 426653 Xe có 02 gương chiếu hậu đã qua sử dụng ; Loại xe: Hai bánh từ 50- 175 cm^3 số loại: WAVE Dung tích xi lanh 97 sung Ngân sách nhà nước

- Tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ký hiệu Q bên trong chứa ma túy và vỏ bao mẫu hoàn lại sau giám định, mặt sau bì có 02 dấu tròn của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên và các chữ ký của Ma Nhật Anh, Trần Đức Thủy.

- Tạm giữ 01điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu trắng, đen có số seri: 357680011272281 để đảm bảo thi hành án.

[7].Về án phí và quyền kháng cáo*:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8].Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, bị cáo Q khai mua của 01 nam thanh niên không quen biết ở khu vực bệnh viện Lao Phổi Thái Nguyên với giá 100.000đồng để sử dụng cho bản thân không rõ tên tuổi địa chỉ của nam thanh niên đã bán ma túy cho Q nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, không có cơ sở điều tra làm rõ để xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

1/ Xử phạt: Vũ Duy Q **15(Mười lăm)** tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 17/7/2019 .

- Quyết định tạm giam bị cáo Vũ Duy Q 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2/ *Về hình phạt bổ sung*: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3/ *Về vật chứng*:

- Tịch thu 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đen bạc, BKS: 20 G1 – 233.83 ; SK: HC 12E 5426845; SM: 1217DY 426653 Xe có 02 gương chiếu hậu đã qua sử dụng ; Loại xe: Hai bánh từ 50- 175 cm^3 số loại: WAVE Dung tích xi lanh 97 sung quỹ nhà nước

- Tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ký hiệu Q bên trong chứa ma túy và vỏ bao mẫu hoàn lại sau giám định, mặt sau bì có 02 dấu tròn của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên và các chữ ký của Ma Nhật Anh, Trần Đức Thủy.

- Tạm giữ 01điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu trắng, đen có số seri: 357680011272281 để đảm bảo thi hành án.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 540 ngày 17/9/2019 giữa Công an thành phố Thái Nguyên với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên).

4/ Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 của UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Vũ Duy Q phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo Vũ Duy Q, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị L báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Công an TP. Thái Nguyên;
-TAND,VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS TP Thái Nguyên;
- THAHS;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã Bàn Đạt, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.
- Lưu:Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Mai Thị Hồng Thái

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Thị Hồng Thái

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày 9 tháng 10 năm 2019

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 00 phút , ngày 09 tháng 10 năm 2019

Tại: Phòng nghị án – Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Mai Thị Hồng Thái
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Trương Bế Thiện
  2. Bà Nguyễn Thị Thu

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 530/2019/HSST ngày18//9/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Duy Q, tên gọi khác: không; sinh ngày 14 tháng 7 năm 1991; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm Đồng Vĩ, xã Bàn Đạt,huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/7/2019 đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ các Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1.Về tội danh: Bị cáo Vũ Duy Q phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*

Kết quả biểu quyết 3/3.

2.Về điều luật áp dụng: Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

3. Xử phạt: Vũ Duy Q **15(Mười lăm)** tháng tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 17/7/2019 .

- Quyết định tạm giam bị cáo Vũ Duy Q 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Kết quả biểu quyết 3/3.

4. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Kết quả biểu quyết 3/3.

5. Về vật chứng:

- Tịch thu 01 xe mô tô nhãn hiệu hiệu Wave màu đen bạc, BKS: 20 G1 – 233.83 ; SK: HC 12E 5426845; SM: 1217DY 426653 Xe có 02 gương chiếu hậu đã qua sử dụng ; Loại xe: Hai bánh từ 50- 175 cm^3 số loại: WAVE Dung tích xi lanh 97 sung quỹ nhà nước

- Tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ký hiệu Q bên trong chứa ma túy và vỏ bao mẫu hoàn lại sau giám định, mặt sau bì có 02 dấu tròn của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên và các chữ ký của Ma Nhật Anh, Trần Đức Thủy.

- Tạm giữ 01điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu trắng, đen có số seri: 357680011272281 để đảm bảo thi hành án.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 540 ngày 17/9/2019 giữa Công an thành phố Thái Nguyên với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên).

Kết quả biểu quyết 3/3.

6. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 của UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Vũ Duy Q phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Kết quả biểu quyết 3/3.

7. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi ..... giờ.....phút, ngày 9 tháng 9 năm 2019

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Thị Hồng Thái